

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 26-01-2022

*V/v “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp
nuôi con chung sau ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lê Thị Kim Thu**

2. Bà **Phạm Thị Em**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Trần Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Huỳnh Nhung** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 422/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Huyền P**, sinh năm 1985; (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Trú tại: Số C, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông **Võ Văn C**, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Trú tại: Số A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/10/2021, bản tự khai, biên bản làm việc, bà Nguyễn Huyền P trình bày:

Bà P và ông Võ Văn C đã ly hôn vào năm 2019 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 136/2019/QĐST-HNGĐ

ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Tại Quyết định nêu trên bà P và ông C có thỏa thuận con chung là cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018 sẽ do cha là ông C nuôi, bà P không cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, ông Võ Văn C không trực tiếp nuôi con mà thuê bà Nguyễn Thị N1 chăm sóc, ăn ngủ luôn tại nhà bà N1. Đến tháng 5/2020, ông C giao con cho bà P chăm sóc và cho đi học nhà trẻ đến tháng 09/2020 ông C rước về và tiếp tục giao con cho bà N1 giữ. Đến tháng 5/2021, ông C lại giao con cho bà P đến tháng 07/2021 thì ông C rước về chăm sóc tại nhà ở xã T. Trong thời gian này, bà P phát hiện ông C có nhiều lời lẽ không hay trong cách dạy con. Đến tháng 09/2021, ông C lại tiếp tục gửi con cho bà N1 chăm sóc, ông C thường xuyên đến rước con trong tình trạng nhậu say và vào lúc nửa đêm. Hiện tại, bà P đang trực tiếp nuôi cháu N từ khoảng hơn 04 tháng nay. Ông C hiện không có nghề nghiệp ổn định, tài sản đã cầm cố hết, không chăm sóc con tốt.

Do bà P có đủ điều kiện để nuôi con nên yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người nuôi con, cho bà Nguyễn Huyền P được nuôi cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018, bà P không yêu cầu ông Võ Văn C cấp dưỡng nuôi con.

Bà P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên không có lời trình bày tại phiên tòa.

Ông Võ Văn C được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để hòa giải và dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng nên không có lời trình bày

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của pháp luật tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Huyền P. Bà Nguyễn Huyền P được nuôi cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018. Ông Võ Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà P tự nguyện không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Võ Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng đến lần thứ hai, nguyên đơn bà Nguyễn Huyền P có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà P, ông C là phù hợp với Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình về việc thay đổi người nuôi con chung sau ly hôn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn ông Võ Văn C có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Bà P và Võ Văn C đã ly hôn vào năm 2019 theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 136/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Tại Quyết định nêu trên bà P và ông C có thỏa thuận con chung là cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018 sẽ do cha là ông C nuôi, bà P không cấp dưỡng nuôi con. Bà Nguyễn Huyền P khởi kiện yêu cầu được nuôi cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung với lý do ông Võ Văn C không đảm bảo các điều kiện để nuôi con chung.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Tại biên bản làm việc ngày 15/12/2021 (BL 33), bà Nguyễn Thị N1 trình bày: Bà là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Võ Tuyết N từ khi cháu khoảng 10 tháng tuổi cho đến khi cháu N được 21 - 22 tháng. Cháu N ở suốt với bà N1, ông C trả cho bà N1 mỗi tháng là 5.000.000 đồng được khoảng 05 tháng, sau đó bà N1 tự giảm xuống còn 3.000.000 đồng mỗi tháng. Cuối tuần, bà P đều qua thăm con và rước con về chăm sóc. Ông C thường xuyên đến rước con trong tình trạng đã có uống rượu say và đi vào đêm khuya. Hiện tại thì ông C đã giao cháu N cho bà P chăm sóc từ khoảng 03 - 04 tháng nay.

[4.2] Tại biên bản làm việc ngày 02/12/2021 (BL 35), ông Trương Văn H (là anh rể và là người đang ở giữ nhà giúp ông C) trình bày: hiện tại ông Võ Văn C không có ở nhà, đã đi làm ăn xa, tài sản đất đai của ông C nghe nói lại đã cầm cố hết cho người khác, hiện ông H đang ở giữ nhà và nhang khói giúp ông C. Trước đây, ông C có nuôi con ruột là cháu Võ Tuyết N, mẹ cháu là bà P cũng thường xuyên tới lui để chăm sóc cháu N. Cách nay hơn 02 tháng, do đi làm nên ông C đã giao cháu N cho bà P nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến nay.

[4.3] Tại biên bản xác minh ngày 12/11/2021 (BL 36), bà Bùi Thị Huệ T trình bày: Bà T là người đang thuê nhà của bà P với giá là 2.000.000 đồng/tháng; trong thời gian thuê nhà thường xuyên thấy cháu N sống chung với bà P; vào thời điểm hiện tại, cháu N đang sống với bà P và được bà P chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ. Hiện tại, ngoài việc cho thuê nhà, bà P còn đi làm công nhân nên có thu nhập ổn định.

[4.4] Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy: Từ khi có quyết công nhận thuận tình ly hôn, ông Võ Văn C không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Võ Tuyết N mà thuê và giao người khác chăm sóc; vào thời điểm hiện tại, ông C không có thu nhập ổn định, không có tài sản để đảm bảo việc nuôi con và tạo điều kiện chăm sóc tốt cho cháu Võ Tuyết N. Trên thực tế, cháu Võ Tuyết N hiện đang được bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân bà P có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để được nuôi dưỡng con chung. Do đó để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho cháu Võ Tuyết N phát triển ổn định về vật chất, tinh thần, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P, giao cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018 cho bà Nguyễn Huyền P nuôi dưỡng là phù hợp, ông C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà P tự nguyện không yêu cầu.

[5] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà P tự nguyện chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Huyền P về việc yêu cầu thay đổi người nuôi con chung sau ly hôn. Ông Võ Văn C có nghĩa vụ giao cháu Võ Tuyết N, sinh ngày 19/11/2018 cho bà Nguyễn Huyền P nuôi dưỡng, ông Võ Văn C không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Nguyễn Huyền P tự nguyện không yêu cầu.

Ông Võ Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên cha mẹ, cơ quan tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Huyền P tự nguyện chịu là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0001037 ngày 27/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Huyền P đã nộp xong án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền